

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 982/2019/LHST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thanh T, sinh năm 1985

Thường trú: số 19/2 đường B, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1984

Thường trú: số 134/20 đường C, Phường 10, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Bà Đỗ Thị Thanh T và ông Nguyễn Trọng H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60, quyển số 01/2001/2015 cấp ngày 11/11/2015.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị Thanh T và ông Nguyễn Trọng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao trẻ tên Nguyễn Tấn P, sinh ngày 26/6/2017 cho bà Đỗ Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Trọng H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNST: là 150.000 đồng, bà Đỗ Thị Thanh T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền bà T đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014648 ngày 03/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà T số tiền là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- UBND P.10, Q.3, TP.HCM;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Huệ Chi